

Số: /TTr-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố và Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; Công văn số 7031/BNV-TCBC ngày 07/7/2026 của Bộ Nội vụ về chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Gia Lai, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW, Bộ Chính trị đã chỉ đạo: “Rà soát kỹ lưỡng và thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố theo quy định; gắn việc sắp xếp với kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tại thôn, tổ dân phố; lựa chọn người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm và năng lực vận động quần chúng, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ, ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng và chất lượng phục vụ Nhân dân”.

- Tại điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội,

bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025 quy định thẩm quyền HĐND tỉnh: “...*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước*”.

- Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 về thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: “*Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp*”; đồng thời, tại điểm b khoản 1 Điều 50 về trường hợp và thẩm quyền quyết định xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn: “*Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn*”.

- Thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ¹, theo đó, tại khoản 4 mục II đã giao Ủy ban nhân dân tỉnh “*Khẩn trương tổ chức rà soát toàn bộ thôn, tổ dân phố trên địa bàn; xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố (trong đó bao gồm phương án kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tại các thôn, tổ dân phố sau sắp xếp và **chính sách hỗ trợ theo quy định**; đồng thời giải quyết chế độ, chính sách cho người không tiếp tục tham gia hoạt động không chuyên trách tại thôn, tổ dân phố)*”;

- Ngày 07/7/2026, Bộ Nội vụ có Công văn số 7031/BNV-TCBC về chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố, có nêu: (1) Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố thuộc đối tượng chịu tác động trực tiếp của việc sắp xếp thôn, tổ dân phố thì thực hiện việc giải quyết chính sách theo đúng quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP; (2) “*Đối với các trường hợp nghỉ việc do địa phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, đề nghị các địa phương căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách để chủ động ban hành chính sách hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương theo thẩm quyền và gửi báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nội vụ trước ngày 30/7/2026*”.

Như vậy, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc do địa phương thực hiện cơ cấu, kiện toàn đội ngũ khi sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố là phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Cơ sở thực tiễn

¹ Về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ² và Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ³, tỉnh Gia Lai đã hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trước ngày 30/6/2026; kết quả sau sắp xếp toàn tỉnh, số lượng thôn thôn, tổ dân phố từ **2.693** giảm còn **1.400** thôn, tổ dân phố và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố từ **6.335** giảm còn **3.939** người. Cùng với việc sắp xếp thôn, tổ dân phố, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố ***đôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố*** được nghỉ hưởng chính sách theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP dự kiến là **2.135** người.

Trong quá trình thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố và thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương⁴, các địa phương đã đồng thời thực hiện kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở địa phương, theo đó số người không đủ điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ, không đáp ứng yêu cầu công việc mới ở thôn và không thể bố trí giữ chức danh người hoạt động không chuyên trách khác ở thôn mới có khoảng **1.820 người**; tuy nhiên hiện nay chưa có quy định về chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ do ***tổ chức lại thôn, tổ dân phố*** và những trường hợp này không thuộc đối tượng được hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP. Do đó, để động viên và ghi nhận những đóng góp của đội ngũ cán bộ không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố; tạo sự đồng thuận trong Nhân dân khi thực hiện chủ trương sắp xếp thôn, tổ dân phố và thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 7031/BNV-TCBC là phù hợp với tình hình thực tiễn.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành

a) Kịp thời cụ thể hóa chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương về chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc trong quá trình sắp xếp, cơ cấu, kiện toàn đội ngũ.

b) Tạo cơ sở pháp lý để tỉnh Gia Lai thực hiện chính sách hỗ trợ từ ngân sách địa phương đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ ngay kể từ khi cơ cấu, kiện toàn đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng nhưng không thuộc đối tượng áp dụng chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

c) Bảo đảm quyền lợi chính đáng, động viên, chia sẻ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố đã có quá trình tham gia, đóng góp cho

² Về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

³ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

⁴ Hướng dẫn số 03-HD/BTCTW ngày 20/6/2026 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp, thành lập tổ chức đảng ở thôn, tổ dân phố.

hoạt động của hệ thống chính trị và cộng đồng dân cư ở cơ sở; tránh trường hợp khiếu nại, khiếu kiện sau này.

d) Tạo sự đồng thuận trong quá trình cơ cấu, kiện toàn đội ngũ để nâng cao chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm

a) Bảo đảm đúng thẩm quyền, đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan;

b) Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đủ điều kiện; có tiêu chí rõ ràng, dễ áp dụng, thuận lợi cho cấp xã trong rà soát, lập danh sách và tổ chức thực hiện;

c) Việc ban hành chính sách gắn với yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ, ổn định hoạt động của thôn, tổ dân phố, không làm gián đoạn hoạt động ở cơ sở.

d) Mức hỗ trợ phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, khả năng cân đối ngân sách của tỉnh Gia Lai.

g) Không áp dụng chính sách tại Nghị quyết này đối với các trường hợp thuộc phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định 154/2025/NĐ-CP; đảm bảo không trùng lặp, không chồng chéo với chính sách tỉnh, giảm biên chế hoặc chính sách khác của Trung ương và tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Công văn số 7031/BNV-TCBC về chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghị việc do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố, có nêu: (1) Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố thuộc đối tượng chịu tác động trực tiếp của việc sắp xếp thôn, tổ dân phố thì thực hiện việc giải quyết chính sách theo đúng quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP; (2) *“Đối với các trường hợp nghị việc do địa phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, đề nghị các địa phương căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách để chủ động ban hành chính sách hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương theo thẩm quyền và gửi báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nội vụ trước ngày 30/7/2026”*; Ngày 23/7/2026, Ủy ban nhân dân đã đăng ký xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghị việc nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo quy trình rút gọn⁵ và đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua⁶.

Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Nội vụ tổ chức lấy ý kiến của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành, đơn vị sự

⁵ Tờ trình số 1092/TTr-UBND ngày 23/07/2026.

⁶ Thông báo số 66/TB-TTHĐND ngày 17/8/2026; Thông báo số 74/TB-TTHĐND ngày 14/9/2026.

nghiệp thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường; đồng thời, đề nghị đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Nội vụ đã tiếp thu ý kiến góp ý và bổ sung, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết, gửi Sở Tư pháp thẩm định và đăng tải Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ theo quy định.

Ngày 16/9/2026, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số 841/BC-STP về thẩm định nội dung dự thảo Nghị quyết đúng theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã được Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua tại Hội nghị lần thứ 24, ngày 08/9/2026.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục Nghị quyết gồm 06 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh
- Điều 2. Đối tượng áp dụng
- Điều 3. Quy định chung và nguyên tắc áp dụng
- Điều 4. Chính sách hỗ trợ
- Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện
- Điều 6. Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

2.1. Đối tượng áp dụng

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc khi thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ do địa phương chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

+ Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bố trí về công tác tại thôn, tổ dân phố trong thời gian từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến trước ngày 30 tháng 6 năm 2026, xin thôi việc, được cơ quan trực tiếp quản lý quyết định cho thôi việc và không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.

- Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

2.2. Quy định chung và nguyên tắc áp dụng

- Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật. Việc chi trả chính sách hỗ trợ phải được thực hiện kịp thời, đầy đủ theo quy định của pháp luật, bảo đảm sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước.

- Người đứng đầu cơ quan trực tiếp quản lý người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố chịu trách nhiệm xác định đúng đối tượng, thời gian công tác làm cơ sở để tính mức hỗ trợ và thực hiện việc chi trả chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này. Trường hợp xác định không đúng đối tượng, thời gian công tác hoặc thực hiện chi trả chính sách không đúng quy định, người đứng đầu cơ quan trực tiếp quản lý đối tượng chịu trách nhiệm tổ chức thu hồi số tiền đã chi sai và nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Phụ cấp hàng tháng hiện hưởng của người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố là phụ cấp của tháng liền kề trước khi nghỉ việc đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành và không tính phụ cấp hàng tháng của chức danh kiêm nhiệm.

- Thời gian công tác để tính mức hỗ trợ là tổng thời gian công tác ở chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (không bao gồm thời gian công tác đã được tính hưởng chế độ, chính sách tại các quy định khác). Trường hợp thời gian công tác có số tháng lẻ thì được quy đổi theo nguyên tắc: từ 01 tháng đến đủ 06 tháng tính là 0,5 năm và được hưởng mức hỗ trợ tương ứng với 0,5 năm; từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng tính tròn là 01 năm.

2.3. Chính sách hỗ trợ

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này thì được hưởng mức hỗ trợ một lần theo thời gian công tác, thực hiện như sau: Mỗi năm làm việc được hỗ trợ $\frac{1}{2}$ (một phần hai) tháng tiền phụ cấp hiện hưởng.

Trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố đã đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP quy định về tuổi nghỉ hưu hoặc đang hưởng chế độ hưu trí, chế độ mất sức lao động thì được hưởng mức hỗ trợ một lần theo quy định tại khoản này nhưng tối đa không quá 10.000.000 đồng/người.

- Giao Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý trực tiếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trong việc xác định và chịu trách nhiệm về đối tượng, thời gian tham gia công tác để làm cơ sở tính mức hỗ trợ và thực hiện chi trả chính sách theo quy định tại Nghị quyết này.

- Trường hợp Chính phủ ban hành Nghị định mới hoặc mở rộng đối tượng áp dụng Nghị định 154/2025/NĐ-CP, cho phép dùng nguồn cải cách tiền lương để giải quyết chế độ, chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, có nguyện vọng nghỉ việc công tác và mức hỗ trợ khác với quy định tại Nghị quyết này thì đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này được hưởng chính sách có lợi nhất.

V. VỀ KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Dự kiến tổng kinh phí đảm bảo thực hiện dự thảo Nghị quyết là 36.379.000.500 đồng (Ba mươi sáu tỷ, ba trăm bảy mươi chín triệu, năm trăm đồng), trong đó:

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này thì được hưởng mức hỗ trợ một lần theo thời gian công tác thực hiện như sau: Mỗi năm làm việc được hỗ trợ một nửa tháng tiền phụ cấp hiện hưởng, dự kiến kinh phí cụ thể:

+ Đối với dự kiến 455 người có trung bình 5 năm công tác: $1,57$ (hệ số bình quân chung)/ $2 \times 2.340.000 \times 455$ người $\times 5$ năm = 4.178.947.500 đồng.

+ Đối với dự kiến 182 người có trung bình 10 năm công tác: $1,57$ (hệ số bình quân chung)/ $2 \times 2.340.000 \times 182$ người $\times 10$ năm = 3.343.158.000 đồng.

+ Đối với dự kiến 970 người có trung bình 15 năm công tác: $1,57$ (hệ số bình quân chung)/ $2 \times 2.340.000 \times 970$ người $\times 15$ năm = 26.726.895.000 đồng.

+ Người đã đủ tuổi nghỉ hưu hoặc đang hưởng chế độ hưu trí, chế độ mất sức lao động mức hưởng tối đa: 213 người $\times 10.000.000$ đồng/người = 2.130.000.000 đồng

Trên đây là Tờ trình về dự thảo dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc nhưng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp;
- Lưu: VT, K5, K7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

